|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: /TTr-BCA |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về**

 **tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Thanh tra năm 2010, ngày 13 tháng 5 năm 2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2014/NĐ-CP quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân (CAND). Đây là văn bản làm cơ sở pháp lý cho việc kiện toàn hệ thống tổ chức, tăng cường các hoạt động thanh tra và thực hiện các chính sách đối với Thanh tra CAND. Tuy nhiên, sự thay đổi bộ máy tổ chức của Bộ Công an đã dẫn đến thay đổi hệ thống các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong CAND. Vì vậy, các quy định của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP liên quan đến tổ chức của Thanh tra CAND không còn phù hợp.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ Công an báo cáo trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Căn cứ pháp lý**

Ngày 20/11/2018, Quốc hội thông qua Luật Công an nhân dân (có hiệu lực từ ngày 01/7/2019); ngày 06/8/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2018/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an. Triển khai thi hành Luật Công an nhân dân và Nghị định số 01/2018/NĐ-CP của Chính phủ, tổ chức bộ máy của Bộ Công an được sắp xếp lại từ các đơn vị trực thuộc Bộ đến Công an địa phương.

Ngày 13/3/2019, Bộ Công an ban hành Kế hoạch số 64/KH-BCA-V03 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/ĐUCA ngày 01/8/2017 của Đảng ủy Công an Trung ương về tiếp tục hoàn thiện pháp luật về an ninh, trật tự đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, trong đó giao cho Thanh tra Bộ Công an có trách nhiệm: *“Chủ trì tham mưu hoàn thiện pháp luật về thanh tra, kiểm tra để phòng, chống vi phạm pháp luật và tiêu cực của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân trong thi hành công vụ”*. Ngày 25/02/2020, Bộ trưởng Bộ Công an ký ban hành Kế hoạch số 63/KH-BCA-V01 về thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2020 trong Bộ Công an, trong đó giao Thanh tra Bộ Công an chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Qua 5 năm triển khai thực hiện Nghị định số 41/2014/NĐ-CPhệ thống tổ chức Thanh tra CAND đã được kiện toàn từ Thanh tra Bộ đến Thanh tra các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, Thanh tra Công an cấp tỉnh và Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy; một số đơn vị cấp Cục, Học viện, nhà trường, Công an cấp huyện đã bố trí cán bộ thanh tra chuyên trách hoặc kiêm nhiệm; hoạt động thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tăng cường.

Triển khai thực hiện Luật Công an nhân dân năm 2018 và Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, bộ máy tổ chức CAND trong đó có hệ thống cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong CAND đã thay đổi căn bản. Một số cơ quan thanh tra nhà nước trong CAND giải thể như: Thanh tra Tổng cục, Thanh tra Bộ Tư lệnh, Thanh tra Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Bên cạnh đó, tổ chức và hoạt động thanh tra tại các đơn vị trực thuộc Bộ chưa được kiện toàn.

Qua tổng kết và khảo sát thực tiễn 05 năm thực hiện Nghị định số 41/2014/NĐ-CP cho thấy, một số quy định của Nghị định về tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong CAND hiện nay chưa hợp lý, không có tính khả thi, thậm chí chưa bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với một số văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra. Cụ thể như:

- Việc quy định Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 41/2014/NĐ-CP là chưa thống nhất với Điều 6 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành (*Bộ Công an không có cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành*).

- Quy định Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có Thanh tra chuyên ngành để thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Thanh tra năm 2010: *“Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành không thành lập cơ quan thanh tra chuyên ngành độc lập”.*

- Việc quy định Thanh tra Công an huyện thuộc hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước trong CAND tại điểm đ khoản 1 Điều 3; quy định tổ chức bộ máy của Thanh tra Công an tỉnh có các đội công tác tại khoản 3 Điều 15; việc xác định tiêu chí thành lập Đội thanh tra ở các đơn vị theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 41/2014/NĐ-CP… là không khả thi và không phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay khi Bộ Công an tiến hành cơ cấu lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Kết quả khảo sát và tổng kết việc thực hiện Nghị định số 41/2014/NĐ-CP cho thấy, nhiều nội dung quy định trong Nghị định cần phải điều chỉnh cho phù hợp. Trong đó, các quy định có liên quan đến tổ chức thanh tra CAND có: **14/56** điều cần được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, **6/56** điều cần được bãi bỏ và bổ sung thêm **01** điều mới.

Vì vậy, việc xây dựng và ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP là hết sức cần thiết và phù hợp với thực tiễn, góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc xây dựng và kiện toàn tổ chức, hoạt động của lực lượng Thanh tra CAND.

**II. MỤC ĐÍCH, PHẠM VI, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2014/NĐ-CP nhằm hoàn thiện tổ chức bộ máy thanh tra trong CAND, khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy của lực lượng CAND, trong đó có tổ chức lực lượng Thanh tra CAND và tiến hành các hoạt động thanh tra hiện nay cũng như những năm tiếp theo.

**2. Phạm vi sửa đổi, bổ sung**

Tập trung chủ yếu vào những quy định có liên quan đến tổ chức bộ máy cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong CAND, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. Đối với các quy định về hoạt động thanh tra, do Thanh tra Chính phủ đang tiến hành lập hồ sơ đề nghị sửa đổi Luật Thanh tra năm 2010, vì vậy các quy định về hoạt động thanh tra trong Nghị định số 41/2014/NĐ-CP sẽ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung sau cho thống nhất với Luật Thanh tra sửa đổi.

**3. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị định**

Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP quán triệt các quan điểm sau:

1. Bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật, đặc biệt là Luật Thanh tra năm 2010.

2. Tinh gọn bộ máy, bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả theo các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Chính phủ.

3. Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tổ chức bộ máy Công an các đơn vị, địa phương.

4. Tập trung chủ yếu vào việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến mô hình tổ chức của các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong CAND.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. Bộ Công an đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 129/KH-BCA ngày 16/4/2019 về tổng kết toàn diện Nghị định số 41/2014/NĐ-CP tại 63 Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 47 đơn vị trực thuộc Bộ và 15 học viện, nhà trường, bệnh viện trong CAND.

2. Bộ Công an đã giao cho Thanh tra Bộ chủ trì tiến hành khảo sát việc thực hiện Nghị định số 41/2014/NĐ-CP tại Công an một số đơn vị, địa phương; tiến hành tập hợp kết quả, xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá nghiêm túc, toàn diện về mô hình tổ chức, hoạt động thanh tra trong CAND, làm cơ sở đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung và xây dựng dự thảo Nghị định.

3. Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung; lấy ý kiến góp ý của Công an các đơn vị, địa phương và các bộ, ngành; đăng tải dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an và Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

4. Hoàn thiện và gửi hồ sơ dự thảo Nghị định sang Bộ Tư pháp tiến hành thẩm định.

**IV. KẾT CẤU VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Kết cấu của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP gồm 04 điều:

- **Điều 1**: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP

- **Điều 2**: Bãi bỏ các quy định.

- **Điều 3**: Hiệu lực thi hành.

- **Điều 4**: Trách nhiệm thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

***2.1 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP*** *(nội dung sửa đổi, bổ sung được in nghiêng, đậm; nội dung bãi bỏ được in nghiêng, gạch chân)*

(1)- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 3 như sau:

“1. Hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước trong Công an nhân dân, gồm:

a) Thanh tra Bộ Công an (sau đây gọi là Thanh tra Bộ);

*b) Thanh tra Tổng cục;*

*c) Thanh tra Bộ Tư lệnh;*

b) Thanh tra Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Thanh tra Công an cấp tỉnh). *Thanh tra Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Thanh tra Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh);*

*d) Thanh tra Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi là Thanh tra Công an huyện).*

***c) Thanh tra đơn vị thuộc cơ quan Bộ, do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập tại các đơn vị cụ thể.***

3. *Ở các đơn vị Vụ, Cục, Viện, Học viện, nhà trường Công an nhân dân và đơn vị thuộc Công an tỉnh nơi không có tổ chức Thanh tra thì Thủ trưởng đơn vị trực tiếp chỉ đạo công tác thanh tra và quyết định thành lập Đội Thanh tra, Tổ Thanh tra, bố trí cán bộ thanh tra chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm nhiệm vụ thanh tra theo tiêu chí sau:*

*Thành lập Đội Thanh tra ở đơn vị có quân số từ 500 cán bộ, chiến sĩ trở lên; thành lập Tổ Thanh tra ở đơn vị có quân số từ 300 cán bộ, chiến sĩ đến dưới 500 cán bộ, chiến sĩ; bố trí cán bộ thanh tra chuyên trách ở đơn vị có quân số từ 200 cán bộ, chiến sĩ đến dưới 300 cán bộ, chiến sĩ; bố trí cán bộ thanh tra kiêm nhiệm ở các đơn vị có quân số dưới 200 cán bộ, chiến sĩ.*

***Ở các cơ quan, đơn vị không có tổ chức thanh tra thì Thủ trưởng đơn vị trực tiếp chỉ đạo công tác thanh tra. Đơn vị có quân số từ 200 cán bộ, chiến sĩ trở lên, bố trí cán bộ thanh tra chuyên trách; quân số dưới 200 cán bộ, chiến sĩ, bố trí cán bộ thanh tra kiêm nhiệm.”***

Theo Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, không còn cấp Tổng cục và Cảnh sátphòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; theo Quyết định số 4002/QĐ-BCA ngày 06/8/2018, Quyết định số 4003/QĐ-BCA ngày 06/8/2018, các Bộ Tư lệnh không còn tổ chức thanh tra độc lập.

Dự thảo bỏ tổ chức Thanh tra Công an cấp huyện vì không có tính khả thi. Theo kết quả tổng kết Nghị định số 41/2014/NĐ-CP cho thấy, từ năm 2014 đến nay chưa có Công an địa phương nào triển khai thành lập Đội thanh tra tại Công an cấp huyện. Thông tư số 42/2018/TT-BCA ngày 25/12/2018 của Bộ Công an quy định tổ chức bộ máy của Công an cấp huyện không quy định việc thành lập Đội thanh tra độc lập. Vì vậy, dự thảo Nghị định cần xóa bỏ Thanh tra Công an cấp huyện trong hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước trong CAND.

Dự thảo bổ sung quy định tại điểm c khoản 1 là điểm mới so với Nghị định số 41/2014/NĐ-CP. Với quy định này thì ***Thanh tra đơn vị thuộc cơ quan Bộ*** được bổ sung thêm vào hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước trong CAND.

Việc bổ sung nội dung trên là cần thiết, phù hợp với thực tế tại Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng và Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hiện nay (có Phòng Thanh tra). Và trong thời gian tới, nếu có thành lập thêm tổ chức thanh tra độc lập tại một số đơn vị đông quân số thì cũng không trái với Nghị định.

Tuy nhiên, để bảo đảm tinh gọn bộ máy, cùng với việc bổ sung cơ quan Thanh tra đơn vị thuộc cơ quan Bộ vào hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước trong CAND, dự thảo Nghị định cũng bổ sung quy định giao: *Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập cơ quan Thanh tra tại các đơn vị cụ thể.* Với quy định này thì không phải tất cả các đơn vị thuộc cơ quan Bộ đều nhất thiết phải có tổ chức Thanh tra độc lập, Bộ trưởng Bộ Công an căn cứ tình hình thực tiễn để quyết định thành lập tổ chức Thanh tra ở từng đơn vị cụ thể.

Khoản 3 chỉ giữ lại tiêu chí về quân số để bố trí cán bộ thanh tra chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở các đơn vị không có tổ chức thanh tra, không đặt vấn đề thành lập Tổ, Đội vì không có tính khả thi. Bên cạnh đó, do số lượng các đơn vị không có tổ chức thanh tra là rất nhiều nên dự thảo không liệt kê các đơn vị cụ thể như quy định cũ.

(2)- Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 10 như sau:

“5. Quản lý đội ngũ Thanh tra viên, cán bộ, chiến sĩ thuộc biên chế; đề xuất việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Thanh tra viên trong Công an nhân dân; *thống nhất với Thủ trưởng Công an các đơn vị, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Giám đốc Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra Công an các đơn vị, địa phương theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Công an* ***phối hợp với Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương trong việc tham mưu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Công an bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động Chánh Thanh tra Công an các đơn vị, địa phương theo quy định.”***

Nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định 41/2014/NĐ-CP được xây dựng trên cơ sở quy định của Thông tư số 50/2012/TT-BCA ngày 08/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định phân công trách nhiệm giữa Công an các cấp về một số vấn đề trong công tác tổ chức, cán bộ của lực lượng Công an nhân dân (*việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Trưởng phòng thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng, Giám đốc Công an cấp tỉnh).*

Ngày 08/8/2018, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký ban hành văn bản số 1834/BCA-X13 v/v phân công trách nhiệm giữa Công an các cấp về một số vấn đề trong công tác tổ chức cán bộ, trong đó quy định *việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Trưởng phòng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công an.*

Thông tư số 35/2020/TT-BCA ngày 15/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Thanh tra Bộ Công an, quy định Thanh tra Bộ Công an có nhiệm vụ: *Có ý kiến bằng văn bản về việc đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động Chánh Thanh tra Công an các đơn vị, địa phương.*

Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất với các quy định hiện hành, cần sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 5 Điều 10 như trên.

(3)- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 như sau:

“2. Thanh tra Công an cấp tỉnh có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, các ngạch Thanh tra viên và sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra ***phải được*** *do Giám đốc Công an cấp tỉnh quyết định sau khi* thống nhất với Chánh Thanh tra Bộ ***trước khi đề xuất Bộ trưởng Bộ Công an quyết định****.*

Nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 để phù hợp với quy định về thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức cán bộ như đã giải trình tại mục sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 10.

 (4)- Sửa đổi, bổ sung Mục 4 như sau:

***“Mục 4***

***CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO THỰC HIỆN CHỨC NĂNG THANH TRA CHUYÊN NGÀNH PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ***

***Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ***

***1. Căn cứ kế hoạch công tác thanh tra hằng năm của Bộ Công an, xây dựng kế hoạch công tác thanh tra chuyên ngành của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và tổ chức thực hiện kế hoạch đó.***

***2. Thanh tra những vụ việc khác do Chánh Thanh tra Bộ, Bộ trưởng giao.***

***3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của đơn vị.***

***4. Tổng hợp, báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành hằng năm gửi Thanh tra Bộ theo quy định.***

***5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.***

***6. Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có phòng Thanh tra để tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.”***

Dự thảo đã sửa đổi, sắp xếp lại tiêu đề cũng như nội dung của Mục 4 và các Điều 20, 21, 22. Nội dung quy định tại Điều 20 của dự thảo là hoàn toàn mới, thay thế nội dung tại Điều 20 Nghị định số 41/2014/NĐ-CP. Việc xây dựng các nội dung mới nêu trên là cần thiết, bảo đảm thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như:

Điều 59 Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 quy định về Thanh tra phòng cháy và chữa cháy và giao cho Chính phủ quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của Thanh tra phòng cháy và chữa cháy (khoản 4 Điều 59); khoản 29 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013 quy định, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có chức năng, nhiệm vụ*: “Kiểm tra,* ***thanh tra****, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định”*; Quyết định số 3997/QĐ-BCA ngày 06/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: *“Tổ chức thanh tra chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ…”*

 Vì vậy, việc giữ nguyên quy định Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là cần thiết. Nhưng cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến tổ chức thanh tra tại đơn vị này. Cụ thể:

 Mục 4 Nghị định số 41/2014/NĐ-CP (gồm các Điều 20, 21, 22) quy định về *“****Thanh tra chuyên ngành*** *Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”* là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 30 Luật Thanh tra 2010: *“Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành không thành lập cơ quan thanh tra chuyên ngành độc lập”*. Việc sửa đổi, bổ sung tiêu đề mục 4 cũng như quy định tại khoản 2 Điều 20 của dự thảo vừa bảo đảm quy định của pháp luật, vừa giúp cho tổ chức Thanh tra tại Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không bị xáo trộn, ảnh hưởng quá nhiều. Tổ chức *“Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”* (bỏ cụm từ *“chuyên ngành”*) theo quy định mới của dự thảo là tổ chức Thanh tra độc lập (không phải là tổ chức Thanh tra chuyên ngành độc lập như quy định tại Nghị định số 41/2014/NĐ-CP), bên cạnh việc thực hiện các chức năng được giao của một cơ quan Thanh tra như: giúp Thủ trưởng đơn vị tiếp công dân, xử lý đơn thư, phòng, chống tham nhũng, lãng phí…thì Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ còn thực hiện chức năng tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị về công tác thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

 ***Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ***

***Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong quá trình tổ chức thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:***

***1. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra công tác thanh tra chuyên ngành được giao.***

***2. Quyết định thanh tra chuyên ngành, thành lập Đoàn thanh tra, cử Thanh tra viên và trưng tập Cộng tác viên thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo quy định của pháp luật.***

***3. Kiến nghị người có thẩm quyền xử lý việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra trong phạm vi quản lý của đơn vị mình;***

***4. Tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ hoặc hủy bỏ quy định trái pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra.***

***5. Tổ chức việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; giám sát hoặc phân công giám sát hoạt động của đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật.***

***6. Chỉ đạo công tác tổng kết, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi trách nhiệm của mình;***

***7. Xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.***

 ***8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.”***

 Với vai trò là Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thì việc bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là cần thiết, phù hợp và thống nhất với quy định tại Điều 4 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP.

 ***Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.***

***1. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra chuyên ngành hằng năm của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên cơ sở kế hoạch công tác thanh tra của Bộ Công an.***

***2. Giúp Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thực hiện công tác thanh tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc thẩm quyền của Cục trưởng.***

***3. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quyết định của Cục trưởng.***

***4. Xác minh, kiến nghị biện pháp giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo thẩm quyền.***

***5. Tổng kết, trao đổi thông tin, nghiên cứu khoa học về công tác thanh tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.***

***6. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng theo quy định.***

***7. Thực hiện nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.***

***8. Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, các ngạch Thanh tra viên và sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật.”***

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 59 Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001: *“Chính phủ quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của Thanh tra phòng cháy và chữa cháy”*. Dự thảo sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên cơ sở kế thừa Điều 20, 21 Nghị định số 41/2014/NĐ-CP và thay thế toàn bộ nội dung tại Điều 22 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra chuyên ngành Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Nội dung sửa đổi, bổ sung nhằm xác định đúng vị trí, chức năng của Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là cơ quan tham mưu giúp Cục trưởng về công tác thanh tra chuyên ngành.

 (5)- Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 30 như sau:

“2. Cuộc thanh tra hành chính do ***Thanh tra đơn vị thuộc cơ quan Bộ***, *Tổng cục, Bộ Tư lệnh*Công an cấp tỉnh, *Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh* tiến hành không quá 30 ngày. Ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 45 ngày.

3. Cuộc thanh tra hành chính do *Vụ, Cục, Viện, Học viện, nhà trường Công an nhân dân, Công an huyện nơi* ***các cơ quan, đơn vị*** không có tổ chức thanh tra tiến hành, thời hạn không quá 20 ngày; ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 30 ngày.”

Khoản 3 Điều 30 nêu cụ thể một số đơn vị là chưa đầy đủ (còn các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục và thuộc Công an tỉnh, thành phố; các Bệnh viện, Học viện, Trường trong CAND). Vì vậy, cần sửa đổi, thay thế bằng cụm từ chung là “***các cơ quan, đơn vị***”

(6)- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 32 như sau:

“2. Thẩm quyền thanh tra lại:

a) Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Chánh Thanh tra Bộ, ***Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ có tổ chức thanh tra,*** *Tổng cục trưởng, Tư lệnh, Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ,* Giám đốc Công an cấp tỉnh, *Giám đốc Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh* kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật”.

Dự thảo bổ sung vào điểm a khoản 2 cụm từ “***Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ có tổ chức thanh tra”*** thực chất là kế thừa và khái quát lại các chức danh đã được thống kê ở Nghị định số 41/2014/NĐ-CP nhưng chưa đầy đủ. Nội dung quy định về thẩm quyền quyết định thanh tra lại được giữ nguyên quy định của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP.

(7)- Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 38 như sau:

“1. Cuộc thanh tra chuyên ngành do *Đoàn thanh tra của* Bộ Công an, *hoặc của Thanh tra Bộ, Thanh tra chuyên ngành* Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tiến hành không quá 45 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài, nhưng không quá 70 ngày.

2. Cuộc thanh tra chuyên ngành do *Đoàn thanh tra của* Công an cấp tỉnh *Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy* tỉnh hoặc Thanh tra Công an cấp tỉnh và *Thanh tra Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh* tiến hành không quá 30 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài, nhưng không quá 45 ngày”.

Dự thảo bỏ cụm từ *“Đoàn thanh tra”* và *“Thanh tra chuyên ngành”* đồng thời thống nhất chủ thể tiến hành thanh tra gồm 2 cấp là Bộ Công an quy định tại Khoản 1 (gồm Đoàn thanh tra do Bộ trưởng BCA thành lập và Đoàn thanh tra do Chánh Thanh tra Bộ thành lập) và Công an cấp tỉnh quy định tại Khoản 2 (gồm Đoàn thanh tra do Giám đốc CA cấp tỉnh thành lập và Đoàn thanh tra do Chánh Thanh tra CA cấp tỉnh thành lập) để quy định thời hạn.

(8)- Sửa đổi, bổ sung Điều 54 như sau:

“**Điều 54. Việc sử dụng con dấu, tài khoản của cơ quan Thanh tra trong Công an nhân dân**

1. *Các cơ quan Thanh tra trong Công an nhân dân được quy định tại các Điểm a, b và d của khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Nghị định này* ***Thanh tra Bộ, Thanh tra Công an cấp tỉnh và Thanh tra đơn vị thuộc cơ quan Bộ*** có con dấu riêng.

2. Thanh tra Bộ, *Thanh tra chuyên ngành Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Thanh tra Công an cấp tỉnh, *Thanh tra Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh* có tài khoản ***tạm giữ tại Kho bạc nhà nước***.

3.*Các cơ quan thanh tra khác* ***Các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra*** trong Công an nhân dân ***không thuộc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này,*** sử dụng tài khoản và con dấu của cơ quan quản lý cùng cấp”.

Việc sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 54 trên cơ sở kế thừa Nghị định số 41/2014/NĐ-CP bởi tất cả các đơn vị Thanh tra cấp Phòng đều có con dấu riêng.

Tại khoản 2, dự thảo sửa đổi quy định *“Thanh tra Bộ, Thanh tra Công an cấp tỉnh có tài khoản riêng”* thành *“có tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước”* để phù hợp với thực tiễn hiện nay tại Thanh tra Bộ và Thanh tra Công an cấp tỉnh (đều là đơn vị thanh toán trực thuộc), đồng thời để thuận lợi trong việc áp dụng thực hiện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước: *“Các cơ quan thanh tra nhà nước được mở tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước* *để tạm giữ các khoản tiền thu hồi phát hiện qua thanh tra để chờ xử lý”.*

Dự thảo sửa đổi nội dung khoản 3 Điều 54, thay cụm từ *“Các cơ quan thanh tra khác”* bằng cụm từ ***Các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra*** thì mới đảm bảo đầy đủ vì tại Điều 3 quy định về ***Các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra trong CAND***,bao gồm: Hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước trong CAND quy định tại khoản 1 và các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra nhưng không phảiCơ quan thanh traquy định tại khoản 2,3.

(9)- Bổ sung thêm Điều 57 như sau:

“***Điều 57. Quy định chuyển tiếp***

***Khi các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, thì những nội dung dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi theo các văn bản quy phạm pháp luật được thay đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới”***

Việc bổ sung điều khoản chuyển tiếp là cần thiết vì rất nhiều điều luật trong dự thảo Nghị định sử dụng kỹ thuật dẫn chiếu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như Luật Thanh tra năm 2010, Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định về Thanh tra viên và Cộng tác viên thanh tra; Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành; Quyết định số 09/2010/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên CAND…Trong khi các văn bản này cũng đang được nghiên cứu để tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

***2.2 Điều 2: Bãi bỏ một số quy định***

Điều này quy định về việc bãi bỏ một số điều, khoản của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP, cụ thể là:

- Bãi bỏ các Điều 11, 12, 13, 14 quy định về Thanh tra Tổng cục, Thanh tra Bộ Tư lệnh.

- Bãi bỏ khoản 3 Điều 15 quy định *“Thanh tra Công an tỉnh có các đội công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao”*.

Theo quy định cũ thì Thanh tra Công an cấp tỉnh đều có các đội công tác. Tuy nhiên, quy định này không phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Thực hiện chủ trương cơ cấu lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, ngày 09/4/2019 Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 2430/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Thanh tra Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo đó, không ấn định số đội phải có mà quy định số đội tối đa có thể được thành lập tại Thanh tra Công an tỉnh, thành phố là 02 đội, riêng Công an Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh có thể có 03 đội và không nhất thiết phải triển khai đầy đủ số đội hoặc có thể không tổ chức đội.

Qua khảo sát và tổng kết việc thực hiện Nghị định số 41/2014/NĐ-CP cho thấy, tại Công an các tỉnh, thành phố đã triển khai thực hiện Quyết định số 2430/QĐ-BCA của Bộ trưởng BCA, có **26** đơn vị Thanh tra Công an tỉnh, thành phố thành lập 02 đội, **12** đơn vị không thành lập đội, **25** đơn vị chưa triển khai theo Quyết định số 2430/QĐ-BCA, vẫn duy trì từ 03 đội trở lên *(Số liệu tính đến ngày 31/8/2019).*

Hơn nữa, tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 41/2014/NĐ-CP đã quy định: *“Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể về cơ cấu tổ chức, biên chế và hoạt động của các cơ quan thanh tra được quy định tại Điều này”*. Vì vậy, cần phải bãi bỏ quy định tại khoản 3 Điều 15.

- Bãi bỏ các Điều 18, 19 của Mục 3 Chương II quy định về Thanh tra Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, Thanh tra Công an huyện.

***2.3 Điều 3: Hiệu lực thi hành***

Điều này quy định thời gian có hiệu lực thi hành của Nghị định.

***2.3 Điều 4: Trách nhiệm thi hành***

Điều này quy định về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định.

**V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

Bộ Công an dự kiến trình Chính phủ xem xét, thông qua Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2014/NĐ-CP vào tháng 9/2020.

Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2014/NĐ-CP để giúp hoàn thiện cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động thanh tra của lực lượng CAND.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Lưu: VT, X05. | **BỘ TRƯỞNG****Đại tướng Tô Lâm** |